

QUYẾT ĐỊNH số 83/2001/QĐ-BTC
ngày 30/8/2001 về việc sửa đổi, bổ
sung tên và thuế suất của mặt
hàng thuộc nhóm 2710 trong
Biểu thuế thuế nhập khẩu ưu đãi.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993
của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách
nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang
Bộ;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994
của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ
chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ khung thuế suất quy định tại Biểu thuế
nhập khẩu theo Danh mục Nhóm hàng chịu thuế ban
hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10
ngày 10/10/1998 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội khóa X;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP
ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết
thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/
QH10 ngày 20/5/1998;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục
Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập
khẩu ưu đãi của một số mặt hàng thuộc nhóm
2710 quy định tại Quyết định số 76/2001/QĐ-BTC
ngày 08/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thành
mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới như
sau:

Mã số		Mô tả nhóm, mặt hàng	Thuế suất (%)
Nhóm	Phân nhóm		
2710		Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum, trừ dạng thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác có tỷ trọng dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum chiếm từ 70% trở lên, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó.	
		- Xăng các loại:	
2710	00 11	-- Xăng máy bay	15
2710	00 12	-- Xăng dung môi	10
2710	00 19	-- Xăng loại khác	40
2710	00 20	- Diesel	10
2710	00 30	- Madut	10
2710	00 40	- Nhiên liệu dùng cho máy bay (TC1, ZA1...)	25
2710	00 50	- Dầu hỏa thông dụng	5
2710	00 60	- Naptha, Reformate và các chế phẩm khác để pha chế xăng.	40
2710	00 70	- Condensate và các chế phẩm tương tự	15
2710	00 90	- Loại khác	10

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành và áp dụng cho các Tờ khai hàng nhập khẩu đã nộp cho cơ quan hải quan từ ngày 04 tháng 9 năm 2001. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

VŨ VĂN NINH